

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 12-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng

Bà Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 141/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Tòng Văn Đ, sinh ngày 24 tháng 01 năm 1999 tại Điện Biên. Nơi cư trú: Bản NH, xã NH, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn A và bà Quàng Thị X; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 11/10/2022. Có mặt.

- Bị hại: Chị Lê Thị H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn B, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Lò Thị N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/8/2022, chị Lê Thị H, sinh năm 1982 trú tại thôn 8, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đến Đoàn Công an khu công nghiệp Vsip trình báo về việc ngày 03/8/2022 chị bị kẻ gian lấy trộm số tiền 4.100.000 đồng để trong tủ đồ cá nhân ở Công ty trách nhiệm hữu hạn Regina thuộc Khu công nghiệp Vsip, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Cơ quan Công an đã tiến hành xác minh, rà soát, trích xuất camera an ninh tại khu vực liên quan, xác định Tòng Văn Đ (công nhân của Công ty trách nhiệm hữu hạn Regina) là người thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền trên của chị H và đã triệu tập Đ lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Đ tự nguyện giao nộp 01 chìa khóa đã sử dụng để mở tủ đồ cá nhân của chị H và khai nhận: Do không có tiền ăn tiêu nên Đ nảy sinh ý định lấy trộm tiền ở tủ cá nhân của các công nhân khác trong Công ty. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, Đ đến khu vực tủ đồ cá nhân của công nhân tại tầng 4, tòa nhà D, nhà máy B, quan sát thấy không có người trông coi, Đ dùng chìa khóa cá nhân mang theo từ trước mở 3-4 tủ đồ, đến tủ đồ của chị Lê Thị H thì mở được. Bên trong tủ có 01 chiếc túi xách màu nâu, Đ mở khóa túi xách kiểm tra bên trong có số tiền 4.100.000 đồng gồm 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, Đ lấy số tiền trên rồi kéo lại khóa túi xách, khóa tủ lại và đi theo lối cầu thang bộ về vị trí làm việc. Số tiền chiếm đoạt được Đ đã ăn tiêu cá nhân hết.

Bị hại là chị Lê Thị H khai: Ngày 03/8/2022 trước khi vào làm việc chị H có để 01 chiếc túi xách màu nâu ở tủ đồ cá nhân của mình, bên trong túi có số tiền 4.100.000 đồng. Đến tối về nhà chị H kiểm tra phát hiện mất số tiền trên nên đã trình báo Cơ quan Công an. Số tiền trên là tiền lương của chị H rút từ cây ATM ngân hàng. Chị H đã được Đ trả lại số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đ.

Người làm chứng chị Lò Thị Nhung, làm cùng vị trí với Đ khai: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, chị Nhung thấy Đ rời khỏi vị trí làm việc một lúc rồi mới quay lại tiếp tục làm việc. Đến sáng ngày 04/8/2022 chị Nhung được bộ phận an ninh công ty mời xuống xem lại đoạn video ghi lại nội dung vụ việc, chị Nhung nhận ra người trong video là Đ đang dùng chìa khóa mở tủ đồ của chị H lấy tiền.

Vật chứng: 01 chiếc chìa khóa chuyên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Về dân sự: Bị hại chị Lê Thị H đã nhận lại tiền, không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 23 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Tòng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Ngoài ra, bị cáo khai: Bị cáo có ý định trộm cắp tài sản từ trước nên bị cáo làm việc ở tầng 5 nhưng để tránh người quen nhận ra bị cáo xuống tầng 4 thực hiện việc trộm cắp tài sản. Bị cáo làm việc ở Công ty Regina chưa được 1 tháng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tòng Văn Đ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tòng Văn Đ từ: 12 đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Tòng Văn Đ.

Về dân sự: Bị cáo Tòng Văn Đ đã bồi thường cho bị hại chị Lê Thị H số tiền 4.100.000 đồng. Chị H không yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc chìa khóa bị cáo Tòng Văn Đ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận bị cáo có hành vi như sau: Do không có tiền ăn tiêu, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Regina ở khu Công nghiệp Vsip thuộc xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên,

thành phố Hải Phòng, quan sát thấy không có người trông coi nên Tòng Văn Đ dùng chìa khóa cá nhân của mình mở tủ đồ của chị Lê Thị H và lấy được số tiền 4.100.000 đồng. Như vậy, bị cáo Tòng Văn Đ đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của họ nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tòng Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Tòng Văn Đ không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu của cá nhân mà còn xâm phạm trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Về nhân thân: Bị cáo Tòng Văn Đ không có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt:

[9] Xét thấy: Bị cáo là người dân tộc Thái, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cân nhắc khi xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, như chính lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo có ý định trộm cắp tài sản từ trước nên để tránh sự phát hiện của người quen cùng tầng làm việc với bị cáo, bị cáo xuống tầng khác để thực hiện việc trộm cắp. Ngoài mở tủ của bị hại, bị cáo mở nhiều tủ cá nhân của các công nhân khác, nhưng do không mở được nên bị cáo chưa thực hiện được trộm cắp tài sản ở những tủ này. Việc bị cáo không trộm cắp tài sản ở những tủ khác là do khách quan, không phải ý thức chủ quan của bị cáo. Bị cáo mới làm việc tại Công ty Regina chưa được một tháng. Điều này thể hiện bị cáo trộm cắp tài sản không phải là ý thức bồng bột nhất thời,

mà đã có sự chuẩn bị từ trước, thể hiện thủ đoạn tinh vi trong việc trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền với mức phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội và hoàn cảnh của bị cáo, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về dân sự:

[11] Bị cáo đã bồi thường cho bị hại chị Lê Thị H số tiền 4.100.000 đồng. Chị Lê Thị H không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng:

[12] Đối với 01 chiếc chìa khóa bị cáo Tòng Văn Đ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt

Căn cứ vào khoản 1 **Điều 173**; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Tòng Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chìa khóa.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Tòng Văn Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hằng

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao;
- Phòng KTNV và THA TAND huyện Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an huyện Thủy Nguyên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Thủy Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến

Phiếu gửi bảo đảm bản án hình sự sơ thẩm số 88 ngày 14/7/2022 (Phùng Hoài Ngọc – TK Hằng)

- TAND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 241 VN

- VKSND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 9, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 238 VN

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao; địa chỉ: Số 48 Lý Thường Kiệt, Ba Đình, Hà Nội. RG 186 302 255 VN